

Bù Gia Mập, ngày 20 tháng 9 năm 2019

Số 121/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 171/2019/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Ch , sinh năm 1986;

- Bị đơn: Anh Lê Thanh L , sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Thôn Đ , xã Ô , huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Chị Nguyễn Thị Kim Ch và anh Lê Thanh L .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Ch và anh Lê Thanh L thống nhất thoả thuận giao con chung Lê Bảo Ngọc, sinh ngày 14/7/2015 cho chị Chi trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Chi và anh Lâm tự thoả thuận, không yêu

cầu giải quyết.

Anh Lâm được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Chi và anh Lâm tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim Ch tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019928 ngày 22/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. BGM;
- CC THADS H.BGM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thị Ngọc Ánh